

Số: 02/2013/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 26 tháng 7 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư phát triển năm 2013

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 753/2005/NQ-UBTVQH₁₁ ngày 02 tháng 4 năm 2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân;

Sau khi xem xét Tờ trình số 46/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị điều chỉnh kế hoạch đầu tư phát triển 6 tháng cuối năm 2013; Báo cáo thẩm tra số 10/BCTT-KT&NS ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua danh mục điều chỉnh kế hoạch đầu tư phát triển năm 2013 (có phụ lục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 26 tháng 7 năm 2013 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2013.

Nghị quyết này điều chỉnh Nghị quyết số 21/2012/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI, kỳ họp thứ 5 về kế hoạch đầu tư phát triển năm 2013./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tùng

PHỤ LỤC 01
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2013
(Kèm theo Nghị quyết số 02/2013/NQ-HĐND ngày 26/7/2013 của HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Danh mục	Kế hoạch năm 2013	Tăng (+)/ giảm (-)	Kế hoạch sau khi điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư	Ghi chú
A	Vốn ngân sách tỉnh					
	<i>Công trình giảm vốn</i>					
1	Trung tâm Y tế TP.Quy Nhơn	1.111.000	-1.111.000	0	Sở Y tế	
	<i>Công trình tăng vốn</i>					
1	Bệnh viện đa khoa khu vực Phú Phong	0	1.093.000	1.093.000	Sở Y tế	
2	Dự án PIU (đối ứng)	0	18.000	18.000	Sở Y tế	
B	Vốn xã số kiến thiết					
	<i>Công trình giảm vốn</i>					
1	Phòng khám đa khoa khu vực Bình Dương	450.000	-285.000	165.000	Sở Y tế	
	<i>Công trình tăng vốn</i>					
1	Bệnh viện mắt (Trạm biến áp)	500.000	240.000	740.000	Sở Y tế	
2	Trạm Y tế xã Cát Tài - Tài trợ bổ sung hợp phần 3 - Hỗ trợ tái thiết sau thiên tai (khắc phục hậu quả mưa, bão năm 2011)	0	25.000	25.000	Sở Y tế	
3	Trạm Y tế xã Mỹ Hiệp - Tài trợ bổ sung hợp phần 3 - Hỗ trợ tái thiết sau thiên tai (khắc phục hậu quả mưa, bão năm 2011)	0	20.000	20.000	Sở Y tế	

C	Vốn cấp quyền sử dụng đất					
	<i>Công trình giảm vốn</i>		1.100.500			
1	Sửa chữa cầu Bồng Sơn	1.750.000	-600.500	1.149.500	Sở GTVT	dự án đã quyết toán hết khối lượng
2	Nâng cấp đoạn tuyến Km44-Km50 (xã Mỹ Chánh) thuộc tuyến đường ĐT639	1.200.000	-500.000	700.000	Sở GTVT	dự án đã quyết toán hết khối lượng
	<i>Công trình tăng vốn</i>		1.100.500			
1	Bồi thường, hỗ trợ diện tích ruộng bị bồi lấp do sạt lở đất, đá khu vực đèo Lộ Diêu, xã Hoài Mỹ	0	1.100.500	1.100.500	UBND huyện Hoài Nhơn	dứt điểm